

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 04/2022/DS-ST

Ngày 22 - 7 - 2022

*“V/v tranh chấp hợp
đồng tín dụng”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Lễ ;

Ông: Phan Văn Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Hiêng Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 139/2021/TLST- DS ngày 30 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST- DS ngày 24 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 74/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Bình; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; địa chỉ trụ sở chính: Số 108, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội;

+ Người được ủy quyền: Ông Ngô Anh Tuấn; chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum; địa chỉ trụ sở: Số 655, đường Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum; văn bản ủy quyền thường xuyên: Số 1095/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 20/9/2021 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Có mặt).

- Đồng bị đơn:

+ Ông Lãng Văn Dân; năm sinh 1974;

+ Bà Hoàng Thị Hân; năm sinh 1975;

Nơi cư trú: của ông Dân và bà Hân cùng địa chỉ: Thôn Tà Ka, xã Pờ

Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Cùng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn thông qua người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 16-7-2020, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum - Phòng Giao dịch huyện Ngọc Hồi; có ký Hợp cho vay số: 296NH/2020/HĐCV/NHCT510, nội dung: Ngân hàng cho ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân; cùng địa chỉ: Thôn Tà Ka, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum vay số tiền 150.000.000 đồng. Mục đích sử dụng tiền vay để chăm sóc cà phê; thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày nhận tiền vay là ngày 16/7/2020 đến ngày 16-7-2021. Lãi suất vay 10%/năm, lãi suất vay được điều chỉnh theo quy định chung của Nhà Nước; lãi suất vay quá hạn bằng 150%, lãi suất cho vay ngay trước thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất chậm trả 10%/năm; các loại phí phát sinh bên vay chịu.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả tiền vốn vay và các chi phí phát sinh theo hợp đồng, ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân đã thế chấp tài sản cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 366NH/2015/HĐTC, ngày 07/7/2015, gồm: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất 13.877m² và tài sản trên đất, được cấp tại tờ bản đồ số: 53; thửa đất số: 53; vị trí đất: Tại thôn Iệt, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BX 260762, do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 23-6-2015; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số GCN: 00819; người sử dụng đất: Ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân. Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của ông Dân, bà Hân được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Ngọc Hồi xác nhận ngày 07/7/2015, số thứ tự 1335; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nói trên được Phòng công chứng Việt Hoàng, công chứng vào ngày 07/7/2015; số công chứng: 1796; Quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD.

Thực hiện hợp đồng tín dụng, ngân hàng đã giải ngân cho ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân vay số tiền 150.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ; ngân hàng đã đôn đốc đòi nợ nhiều lần nhưng ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân không trả nợ cho ngân hàng; bỏ đi khỏi địa phương không thông báo cho ngân hàng địa chỉ nơi cư trú mới. Ngày 22/10/2021 ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả cho ngân hàng 155.955.992 đồng; trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng; nợ lãi là 5.955.992 đồng. Tính đến ngày 22/7/2022 đại diện hợp pháp của ngân hàng đề nghị: Buộc ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng

Thị Hân phải trả cho ngân hàng số tiền 172.846.402 đồng; trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 17.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 22.828.767 đồng.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng còn yêu cầu ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân tiếp tục phải trả tiền lãi suất cho ngân hàng theo hợp đồng vay cho đến khi trả hết các khoản nợ cho ngân hàng; nếu ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân không trả nợ, ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để trả nợ vay cho ngân hàng; trường hợp xử lý tài sản thế chấp đảm bảo vay không đủ trả nợ cho ngân hàng, ngân hàng đề nghị buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả nợ cho ngân hàng bằng tiền hoặc giá trị tài sản khác thuộc sở hữu hợp pháp của ông, bà và buộc ông Dân, bà Hân phải trả cho ngân hàng các khoản tiền chi phí tố tụng.

Bị đơn; ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân đã biết Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum, khởi kiện yêu cầu tòa án buộc ông, bà phải trả nợ tiền vay và tiền lãi suất cho ngân hàng thông qua thủ tục đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng; nhưng ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân chưa có bản tự khai, không tham gia các hoạt động tố tụng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành không nghiêm quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, được sửa đổi bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017; Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; theo Án lệ số [08/2016/AL](#); theo quy định tại Điều 319 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 12 Văn bản hợp nhất số 8019/VBHN - BTP, ngày 10 tháng 12 năm 2013 của bộ Tư pháp, hợp nhất các Nghị định của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Tính đến ngày 22/7/2022 buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả nợ cho ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam hoặc người đại diện pháp số tiền nợ cả gốc và lãi là 172.846.402 đồng; trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 17.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 22.828.767 đồng; nếu ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân không trả

nợ, đề nghị tuyên bố phát mại tài sản thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng. Buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả cho ngân hàng tiền chi phí xem xét tại chỗ, tiền lệ phí đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng. Ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải nộp tiền án phí; ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam hoặc người đại diện pháp được trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trên cơ sở ý kiến của nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; quan hệ pháp luật phải giải quyết của vụ án, là: Tranh chấp hợp đồng dân sự, tức là (Tranh chấp hợp đồng tín dụng); đối tượng của quan hệ có tranh chấp giữa các đương sự là tiền của ngân hàng (Tài sản công). Ngân hàng khởi kiện ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân về tranh chấp hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi. Trong quá trình tố tụng nguyên đơn, đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật; tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng quy định của pháp luật dân sự. Theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự; vận dụng [Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC](#), ngày 01/8/2012; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi thuộc trường hợp phải tiến hành tố tụng tại phiên tòa.

Ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân khi ký kết hợp đồng vay tiền, nhận tiền vay có địa chỉ rõ ràng tại thôn Tà Ka, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; sau đó ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân bỏ đi khỏi địa phương nhưng không thông báo cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum biết địa chỉ nơi cư trú mới là thuộc trường hợp đương sự cố tình dấu địa chỉ. Tòa án đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về việc ngân hàng khởi kiện, đòi ông Dân, bà Hân phải trả nợ cho ngân hàng; nhưng ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân vắng mặt không tham gia các hoạt động tố tụng dân sự để giải quyết vụ án; phiên tòa mở vào ngày 12/7/2022 phải hoãn phiên tòa vì vắng mặt ông Dân, bà Hân; ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày hôm nay (Ngày 22/7/2022); ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân tiếp tục vắng mặt; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự phiên tòa xét xử vắng mặt ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân là đúng quy định của pháp

luật.

[2] Về nội dung vụ án và yêu cầu của nguyên đơn;

2.1. Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng cho vay số: 296NH/2020/HĐCV/NHCT510, ngày 16-7-2020; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 366NH/2015/HĐTC, ngày 07/7/2015, ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum - Phòng Giao dịch huyện Ngọc Hồi ký kết với ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân. Áp dụng các Điều 319; 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; áp dụng khoản 16 Điều 4 và Điều 81, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 12 Văn bản hợp nhất số 8019/VBHN - BTP, ngày 10 tháng 12 năm 2013 của bộ Tư pháp, hợp nhất các Nghị định của Chính phủ về giao dịch bảo đảm thì hợp đồng cho vay và hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật, có hiệu lực pháp lý.

2.2. Xét yêu cầu của Ngân hàng: Tính đến ngày 22-7-2022, ngân hàng yêu cầu buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc và tiền lãi suất là 172.846.402 đồng; trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 17.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 22.828.767 đồng. Đồng thời ngân hàng yêu cầu buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay tiền cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ theo hợp đồng, là đúng quy định của pháp luật và theo Án lệ số [08/2016/AL](#); nếu ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân không trả nợ, ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để trả nợ vay cho ngân hàng; trường hợp xử lý tài sản thế chấp đảm bảo vay không đủ trả nợ cho ngân hàng, ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả nợ cho ngân hàng bằng tiền hoặc giá trị tài sản khác thuộc sở hữu phợp pháp của ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân; cần được chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí;

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét tại chỗ; 1.500.000 đồng tiền lệ phí đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Về án phí: Ngân hàng không phải chịu án phí. Ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 319; 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; khoản 16 Điều 4 và Điều 81, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 12 Văn bản hợp nhất số 8019/VBHN - BTP, ngày 10 tháng 12 năm 2013 của bộ Tư pháp, hợp nhất các Nghị định của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; theo Án lệ số [08/2016/AL](#). Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158, các Điều 227, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Cấp nhận toàn bộ nội dung đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum và yêu cầu bổ sung của đại diện hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa;

Buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả cho ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam hoặc người đại diện hợp pháp số tiền nợ gốc và tiền lãi suất là 172.846.402 đồng (Một trăm bảy hai triệu tám trăm bốn sáu nghìn bốn trăm không hai đồng); trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 17.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 22.828.767 đồng. Buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay tiền cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ theo hợp đồng;

[Nếu](#) ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân không trả nợ, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp, gồm: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất 13.877m² và tài sản trên đất, được cấp tại tờ bản đồ số: 53; thửa đất số: 53; vị trí đất: Tại thôn Iệt xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BX 260762, do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 23-6-2015; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số GCN: 00819; người sử dụng đất: Ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân. Trên đất có 500 cây cà phê, từ ngày trồng đến ngày hôm nay khoảng 10 năm, hiện nay cây cà phê không có người chăm sóc; để trả nợ vay cho ngân hàng.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp đảm bảo vay nói trên, không đủ trả nợ cho ngân hàng, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tiền hoặc giá trị tài sản khác thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân, để trả nợ vay cho ngân hàng.

Về tiền án phí, chi phí tố tụng:

Buộc ông Lăng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum hoặc người đại diện hợp pháp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét tại chỗ;

1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền đăng thôn tin tổng đạt, triệu tập ông, bà trên phương tiện thông tin đại chúng.

Buộc ông Lãng Văn Dân và bà Hoàng Thị Hân phải nộp 8.642.320 đồng (Tám triệu sáu trăm bốn hai nghìn ba trăm hai mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà Nước; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum hoặc người đại diện hợp pháp được trả lại 3.898.000 đồng (Ba triệu tám trăm chín tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002694 ngày 30/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi; nhận lại tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22/7/2022); bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo nói trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Nguyên đơn, đại diện của nguyên đơn;
- Bị đơn (Niêm yết);
- CC THA DS huyện Ngọc Hồi
- khi án có hiệu lực;
- Lưu Hồ sơ-Vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Ngọc Lễ

Phan Văn Đông

Phạm Hữu Luân